

### III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

#### **A. Kiểm tra bài cũ:**

#### **B. Dạy bài mới:**

##### **1. Giới thiệu:**

##### **2. Nội dung:**

Bài 1. áp dụng tính chất nhân 1 số với 1 hiệu để tính nhanh.

$$\begin{aligned} \text{a) } 123 \times 99 &= 123 \times (100 - 1) \\ &= 123 \times 100 - 123 \times 1 \\ &= 12300 - 123 \\ &= 12177 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{b) } 456 \times 99 &= 456 \times (100 - 1) \\ &= 456 \times 100 - 456 \times 1 \\ &= 45600 - 456 \\ &= 45144 \end{aligned}$$

Bài 2. Tính bằng cách thuận tiện

$$\begin{aligned} \text{a) } 542 \times 13 - 3 \times 542 &= 542 \times (13 - 3) \\ &= 542 \times 10 \\ &= 5420 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{b) } 12 \times 156 - 12 \times 56 &= 12 \times (156 - 56) \\ &= 12 \times 100 \\ &= 1200 \end{aligned}$$

Bài 3. Tìm y biết

$$\begin{aligned} \text{a) } y \times 7 - y \times 2 &= 5055 \\ y \times (7 - 2) &= 5055 \\ y \times 5 &= 5055 \\ y &= 5055 : 5 \\ y &= 1011 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{b) } y \times 6 - y \times 4 &= 2864 \\ y \times (6 - 4) &= 2864 \\ y \times 2 &= 2864 \\ y &= 2864 : 2 \\ y &= 1432 \end{aligned}$$

Bài 4. Khối lớp 4 có 532 học sinh và khối lớp 5 có 468 học sinh. Mỗi học sinh nộp 2 kg giấy vụn. Hỏi cả hai khối nộp được bao nhiêu kg giấy vụn?

-Phân tích bài toán.  
-Suy nghĩ làm bài cá nhân.  
-Lớp làm vở, 1 em làm bảng.  
-Nhận xét bài làm của bạn.

*Giải:*

Cả hai khối có số học sinh là:  
 $532 + 468 = 1000$  (học sinh)  
Cả hai khối nộp được số kg giấy vụn là:  
 $2 \times 1000 = 2000$  (kg)  
Đáp số: 2000kg

-Nhận xét bài làm của học sinh.

#### **3. Củng cố — dặn dò:**

- Nhận xét giờ học. Y/c HS về nhà học bài và chuẩn bị bài

---

**Thứ tư ngày 12 tháng 11 năm 2014**

#### **Buổi sáng:**

#### **Tin học**

(Giáo viên chuyên ngành soạn — giảng)

---

#### **Tập đọc**

## Vẽ trứng

(Theo Xuân Yến)

### I.Mục tiêu:

- 1.Đọc trôi chảy, lưu loát toàn bài. Đọc chính xác, không ngắt ngứ các tên riêng nước ngoài: Lê - ô - nác - đô đa Vin - xi, Vê - rô - ki - ô.
  - Biết đọc diễn cảm bài văn với giọng kể từ tốn, nhẹ nhàng. Lời thầy giáo đọc với giọng khuyên bảo ân cần. Đoạn cuối đọc với cảm hứng ngợi ca.
- 2.Hiểu các từ ngữ trong bài.  
Hiểu ý nghĩa của truyện: Nhờ khổ luyện, Lê - ô - nác - đô đa Vin - xi đã trở thành 1 họa sĩ thiên tài.

### II.Đồ dùng dạy học:

- Chân dung Lê - ô - nác - đô đa Vin - xi.

### III.Các hoạt động dạy học:

#### 1.Kiểm tra bài cũ:

- 2 HS nối nhau đọc bài trước và trả lời câu hỏi.

#### 2.Dạy bài mới:

##### a.Luyện đọc:

- GV nghe, sửa sai, hướng dẫn giải nghĩa từ, đọc trôi chảy các tên riêng, ngắt nghỉ hơi đúng câu dài: *“Trong một nghìn quả trứng xưa nay / không có lấy hai quả hoàn toàn giống nhau đâu”*.

- GV đọc diễn cảm toàn bài.

##### b.Tìm hiểu bài:

\* Vì sao trong những ngày đầu học vẽ, cậu bé Lê - ô - nác - đô đa Vin - xi cảm thấy chán ngán?

\* *Thầy Vê - rô - ki - ô cho trò học vẽ để làm gì?*

\* *Lê - ô - nác - đô đa Vin - xi thành đạt như thế nào?*

\* *Theo em những nguyên nhân nào khiến cho Lê - ô - nác - đô đa Vin - xi trở thành họa sĩ nổi tiếng?*

\* *Trong những nguyên nhân trên, nguyên nhân nào là quan trọng nhất?*

Nối nhau đọc từng đoạn 2 - 3 lượt.

HS: Luyện đọc theo cặp.

- 2 đọc cả bài.

- Đọc lướt, đọc thâm từng đoạn và trả lời câu hỏi.

- Vì suốt mười mấy ngày cậu phải vẽ rất nhiều trứng.

- Để biết cách quan sát sự vật 1 cách tỉ mỉ, miêu tả nó trên giấy vẽ chính xác.

- Trở thành danh họa kiệt xuất, tác phẩm được bày trân trọng ở những bảo tàng lớn, là niềm tự hào của toàn nhân loại. Ông đồng thời còn là nhà điêu khắc, kiến trúc sư, kỹ sư, nhà bác học lớn của thời đại phục hưng.

- Đó là người bẩm sinh có tài.

- Gặp được thầy giỏi.

- Khổ luyện nhiều năm.

- Cả 3 nguyên nhân đều quan trọng, nhưng quan trọng nhất là sự khổ công tập luyện

**c.Hướng dẫn HS đọc diễn cảm:**

- GV đọc diễn cảm 1 đoạn tiêu biểu.

- GV nhận xét.

\* Câu chuyện giúp em hiểu điều gì?

của ông.

4 em nối nhau đọc 4 đoạn.

Đọc diễn cảm theo cặp.

- Thi đọc diễn cảm.

- Phải khổ công rèn luyện mới thành tài.

**3.Củng cố dặn dò:**

Nhận xét tiết học.Y/c HS về học bài và chuẩn bị bài sau.

**Mỹ thuật**

(Giáo viên chuyên ngành soạn - giảng)

**Toán**

**Luyện tập**

**I.Mục tiêu:**

- Giúp HS củng cố kiến thức đã học về tính chất giao hoán, kết hợp của phép nhân và cách nhân 1 số với 1 tổng (hiệu).

- Thực hành tính toán, tính nhanh. Tính chu vi và diện tích hình chữ nhật.

**II.Đồ dùng dạy học.**

Bảng nhóm.

**III.Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

**A.Bài cũ:**

- 2 HS lên chữa bài về nhà.

**B.Dạy bài mới:**

**1.Giới thiệu bài:**

**2.Củng cố kiến thức đã học.**

- GV gọi HS nhắc lại các tính chất của phép nhân:

- Cho HS viết biểu thức chữ và phát biểu thành lời.

HS: - Tính giao hoán.

- Tính kết hợp.

- Nhân 1 tổng với 1 số.

- Nhân 1 hiệu với 1 số.

HS:  $a + b = b + a$  ;  $a \times b = b \times a$

$(a \times b) \times c = a \times (b \times c)$

**3.Thực hành:**

+ **Bài 1: Hướng dẫn HS cách làm rồi cho HS thực hành tính.**

HS: Đọc yêu cầu và làm bài.  
- 2 HS lên bảng làm, cả lớp làm vào vở.

$$\begin{array}{r} 135 \times (20 + 3) \\ = 135 \times 20 + 135 \times 3 \\ = 3105 \end{array} \qquad \begin{array}{r} 427 \times (10 + 8) \\ = 427 \times 10 + 427 \times 8 \\ = 7686. \end{array}$$

+ **Bài 2: Làm vào vở.**

b) Tương tự.

HS: Đọc yêu cầu và tự làm.

- 2 HS lên bảng làm, cả lớp làm vào vở.

- **Gọi HS nói kết quả, nhận xét cách làm, chọn cách làm thuận tiện nhất.**

b) Làm theo mẫu:

$$\begin{array}{r} \text{a) } 5 \times 36 \times 2 \\ = (5 \times 2) \times 36 \\ = 10 \times 36 \\ = 360 \end{array} \qquad \begin{array}{r} 134 \times 4 \times 5 \\ = 134 \times 20 \\ = 2680 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 137 \times 3 + 137 \times 97 \\ = 137 \times (3 + 97) \\ = 137 \times 100 \\ = 13700. \end{array}$$

+ **Bài 3: GV hướng dẫn mẫu 1 phần.**

HS: Đọc yêu cầu và tự làm.

$$\begin{array}{r} 217 \times 11 = 217 \times (10 + 1) \\ = 217 \times 10 + 217 \times 1 \\ = 2170 + 217 \\ = 2387. \end{array}$$

-3 em làm bảng, lớp làm vở.

$$\begin{array}{r} 1234 \times 31 = 1234 \times (30 + 1) \\ = 1234 \times 30 + 1234 \times 1 \\ = 37020 + 1234 = 38254 \end{array}$$

+ **Bài 4:**

**Bài toán cho biết gì?**

**Bài toán hỏi gì?**

HS: Đọc yêu cầu.

-1 em làm bảng nhóm, lớp làm vở.

-Dán bảng và trình bày.

Chiều rộng của hình chữ nhật là:

$$180 : 2 = 90 \text{ (m)}$$

Chu vi sân vận động đó là:

$$(180 + 90) \times 2 = 540 \text{ (m)}$$

Diện tích hình chữ nhật đó là:

$$180 \times 90 = 16\,200 \text{ (m}^2\text{)}$$

Đáp số: a) 540 m.

b) 16 200 m<sup>2</sup>.

- **GV chữa bài cho HS.**

4.Củng cố — dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Y/c HS về làm bài tập và chuẩn bị bài sau.

## Buổi chiều:

### Kể chuyện

#### **Kể CHUYỆN ĐÃ NGHE ĐÃ ĐỌC**

##### **I.Mục tiêu:**

###### ***1.Rèn kỹ năng nói:***

- HS kể được câu chuyện đã nghe, đã đọc có cốt truyện, nhân vật nói về người có nghị lực, có ý chí vươn lên 1 cách tự nhiên bằng lời của mình.
- Hiểu và trao đổi được với các bạn về nội dung, ý nghĩa câu chuyện.

###### ***2.Rèn kỹ năng nghe:***

**HS nghe lời bạn kể, nhận xét đúng lời kể của bạn.**

##### **II.Đồ dùng dạy - học:**

Một số truyện viết về người có nghị lực, Bảng phụ viết dàn ý bài kể chuyện..

##### **III.Các hoạt động dạy - học:**

###### **A.Kiểm tra bài cũ:**

? Em học được gì ở Nguyễn Ngọc Ký

- 2 HS kể nối tiếp câu chuyện “Bàn chân kỳ diệu”.

###### **B.Dạy bài mới:**

###### ***1.Giới thiệu:***

###### ***2.Hướng dẫn HS kể chuyện:***

###### ***a.Hướng dẫn HS hiểu yêu cầu của đề:***

- GV treo bảng phụ đã viết đề lên bảng.
- GV gạch chân các từ: được nghe, được đọc, có nghị lực.

HS: 1 em đọc đề bài.

HS: 4 em nối tiếp đọc 4 gợi ý, cả lớp theo dõi SGK.

- Đọc thầm lại gợi ý 1.

- GV nhắc những nhân vật được nêu tên trong gợi ý: Bác Hồ, Bạch Thái Bưởi, Đặng Văn Ngữ, Lương Định Của, Nguyễn Hiền...ngoài ra có thể kể chuyện ngoài SGK.

HS: Nói tiếp nhau kể về câu chuyện của mình.

- GV dán dàn ý kể chuyện và nêu tiêu chuẩn đánh giá.

###### ***b.HS thực hành kể chuyện, trao đổi về ý nghĩa câu chuyện:***

- GV viết lên bảng tên những HS tham gia thi kể.
- Mỗi HS kể xong phải nói ý nghĩa câu chuyện.
- Cả lớp và GV nhận xét.

HS: Kể chuyện theo cặp, trao đổi về ý nghĩa câu chuyện.

- Thi kể trước lớp.

###### **3.Củng cố □ dặn dò:**

- GV nhận xét giờ học. Y/c HS về nhà tập kể lại câu chuyện cho mọi người nghe.

## Luyện tiếng việt

### Luyện kể chuyện đã nghe, đã đọc

#### I.Mục tiêu:

- HS kể được câu chuyện đã nghe, đã đọc có cốt truyện, nhân vật nói về người có nghị lực, có ý chí vươn lên 1 cách tự nhiên bằng lời của mình.
- Hiểu và trao đổi được với các bạn về nội dung, ý nghĩa câu chuyện.
- **HS nghe lời bạn kể, nhận xét đúng lời kể của bạn.**

#### II.Đồ dùng dạy - học:

Một số truyện viết về người có nghị lực.

#### III.Các hoạt động dạy - học:

##### **A.Kiểm tra bài cũ:**

##### **B.Dạy bài mới:**

##### **1.Giới thiệu:**

##### **2.Hướng dẫn HS kể chuyện:**

*a.Hướng dẫn HS hiểu yêu cầu của đề:*

- GV treo bảng phụ đã viết đề lên bảng.
- GV gạch chân các từ: được nghe, được đọc, có nghị lực.

- GV nhắc những nhân vật được nêu tên trong gợi ý: Bác Hồ, Bạch Thái Bưởi, Đặng Văn Ngữ, Lương Định Của, Nguyễn Hiền...ngoài ra có thể kể chuyện ngoài SGK.

- GV dán dàn ý kể chuyện và nêu tiêu chuẩn đánh giá.

*b.HS thực hành kể chuyện, trao đổi về ý nghĩa câu chuyện:*

- GV viết lên bảng tên những HS tham gia thi kể.
- Mỗi HS kể xong phải nói ý nghĩa câu chuyện.
- Cả lớp và GV nhận xét.

##### **3.Củng cố □ dặn dò:**

- GV nhận xét giờ học. Y/c HS về nhà tập kể lại câu chuyện cho mọi người nghe.

HS: 1 em đọc đề bài.

HS: 4 em nối tiếp đọc 4 gợi ý, cả lớp theo dõi SGK.

- Đọc thầm lại gợi ý 1.

HS: Nói tiếp nhau kể về câu chuyện của mình.

HS: Kể chuyện theo cặp, trao đổi về ý nghĩa câu chuyện.

- Thi kể trước lớp.

## Khoa học

### Nước cần cho sự sống

#### I.Mục tiêu:

- HS có khả năng nêu 1 số ví dụ chứng tỏ nước cần cho sự sống của con người, động vật và thực vật.
- Nêu được dẫn chứng về vai trò của nước trong sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và vui chơi giải trí.
- Có ý thức bảo vệ và giữ gìn nguồn nước ở địa phương.

#### II.Đồ dùng dạy - học:

Hình trang 50, 51 SGK.

#### III.Các hoạt động dạy □ học:

##### **A.Bài cũ:**

HS: 1 em lên bảng vẽ sơ đồ và trình bày vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên.

##### **B.Dạy bài mới:**

##### **1.Giới thiệu:**

##### **2.Hoạt động 1: Vai trò của nước đối với sự sống của con người, động vật và thực vật.**

Bước 1: Tổ chức và hướng dẫn.

- Chia lớp làm 3 nhóm.

Bước 2: Y/c các nhóm quan sát các hình minh họa, thảo luận và trả lời.

Bước 3:

N1. Điều gì sẽ xảy ra nếu cuộc sống của con người thiếu nước?

N2. Điều gì sẽ xảy ra nếu cây cối thiếu nước?

N3. Nếu không có nước, cuộc sống của động vật sẽ ra sao?

=> Kết luận: như mục “Bạn cần biết”.

##### **3.HĐ 2. Vai trò của nước trong sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và vui chơi giải trí:**

- GV nêu câu hỏi:

- Cho HS thảo luận, phân loại các nhóm

HS: Các nhóm nộp tư liệu đã sưu tầm, mỗi nhóm làm một nhiệm vụ (SGV).

- Các nhóm làm việc theo nhiệm vụ đã giao.

-Đại diện nhóm trình bày trước lớp.

- Trình bày kết quả.

-Con người sẽ chết vì khát. Cơ thể sẽ không hấp thụ được các chất dinh dưỡng hoà tan lấy từ thức ăn.

-Cây sẽ bị héo, bị chết; cây không lớn hay nảy mầm được.

-Sẽ chết khát, 1 số loài sống ở môi trường nước như cá, tôm, cua sẽ bị tuyệt chủng.

HS: Suy nghĩ trả lời, mỗi em một ý, GV ghi lại các ý đó lên bảng.

+ Sử dụng nước trong vệ sinh nhà cửa...